

M, ngày 27 tháng 3 năm 2024

Số: 13/2024/QĐCNTTLH

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người khởi kiện chị Thảo Thị D và người bị kiện anh Sùng A H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện chị Thảo Thị D;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 3 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Thảo Thị D, sinh năm 2000, nơi cư trú: Bản H, xã Q, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Người bị kiện: Anh Sùng A H, sinh năm 1995, nơi cư trú: Bản H, xã Q, huyện M, tỉnh Điện Biên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 3 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Thảo Thị D và anh Sùng A H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Thảo Thị D và anh Sùng A H có 02 con chung, Sùng Thị C, sinh ngày 21/02/2014; Sùng A N, sinh ngày 20/6/2017.

Anh Sùng A H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung Sùng Thị C, Sùng A N cho đến khi các con thành niên và có khả năng lao động. Chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và các bên có quyền thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các bên không yêu cầu giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV - THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã Q;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu H sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Huân